

Số: 1383 /QĐ-UBND

Đồng Xoài, ngày 24 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng
công trình: Trường cấp II, III Long Phú, huyện Phú Riềng.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BXD ngày 07/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung, thay thế một số quy định tại Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 16/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;



Căn cứ Thông tư số 34/2020/TT-BTC ngày 05/5/2020 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp phí, lệ phí trong lĩnh vực xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 46/2017/QĐ-UBND ngày 02/11/2017 của UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 2246/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Trường cấp II, III Long Phú, huyện Phú Riềng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Công văn số 1478/SXD-QLXD ngày 18/6/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Trường cấp II, III Long Phú, huyện Phú Riềng, với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Trường cấp II, III Long Phú, huyện Phú Riềng.
2. Thuộc dự án: Trường cấp II, III Long Phú, huyện Phú Riềng.
3. Loại, cấp công trình:
 - Loại công trình: Công trình dân dụng - Công trình giáo dục.
 - Cấp công trình: Cấp III.
4. Chủ đầu tư: UBND huyện Phú Riềng.
5. Địa điểm xây dựng: Xã Bù Nho, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.
6. Nhà thầu lập Báo cáo khảo sát địa chất: Công ty TNHH tư vấn xây dựng Miền Đông. Địa chỉ: Phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.
7. Nhà thầu khảo sát, thiết kế xây dựng công trình, lập dự toán xây dựng: Liên danh hai công ty, gồm:
 - Công ty TNHH MTV Tư vấn kiến trúc xây dựng DNN. Địa chỉ: Phường Long Thủy, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.
 - Công ty cổ phần tư vấn ACC. Địa chỉ: Phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.
8. Chủ nhiệm, chủ trì khảo sát, thiết kế và dự toán xây dựng: KTS. Nguyễn Hải Vân.
9. Quy mô, chỉ tiêu kỹ thuật và giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình:
 - 9.1. Khối phòng học kết hợp khối phòng bộ môn: Gồm các phòng học lý thuyết, các phòng học bộ môn, phòng nghỉ giáo viên, thư viện, các hạng mục phụ trợ: Khu vệ sinh, sảnh, hành lang, cầu thang, kho.
 - Nhà cấp III, 01 tầng trệt + 02 tầng lầu, diện tích xây dựng là 2.200m² (bao gồm ram dốc, tam cấp, bồn hoa), tổng diện tích sàn xây dựng là 6.600m². Cos cao



độ của nền nhà so với mặt sân hoàn thiện là 0,45m; chiều cao tầng: 3,9m, chiều cao công trình là 16,25m, mái lợp ngói loại 13 viên/m².

- Giải pháp kết cấu chính: Móng, cột, đà kiềng, dầm, sàn, sàn mái khu cầu thang, hành lang, sê nô, ô văng, lanh tô, cầu thang bằng BTCT; mái lợp ngói, li tô, cầu phong, xà gồ sắt hộp; tường bao che, tường ngăn, tường thu hồi xây gạch không nung. Vật liệu hoàn thiện chính: nền nhà, nền hành lang, nền khu vệ sinh lát gạch ceramic; bậc cấp lát đá granite; cửa kính khung sắt kết hợp khung nhôm. Hoàn thiện tường sơn nước kết hợp ốp gạch, đá một số vị trí. Ngoài ra, công trình còn có hệ thống điện, cấp thoát nước, chống sét, hệ thống báo cháy.

9.2. Khối hành chính quản trị:

- Nhà cấp III, 01 tầng trệt + 02 tầng lầu, diện tích xây dựng là 600m² (bao gồm ram dốc, tam cấp, bồn hoa), tổng diện tích sàn xây dựng là 1.800m². Cos cao độ của nền nhà so với mặt sân hoàn thiện là 0,45m; chiều cao tầng: 3,9m, chiều cao công trình là 16,25m, mái lợp ngói loại 13 viên/m².

- Giải pháp kết cấu chính: Móng, cột, đà kiềng, dầm, sàn, sàn mái khu cầu thang, hành lang, sê nô, ô văng, lanh tô, cầu thang bằng BTCT; mái lợp ngói, li tô, cầu phong, xà gồ sắt hộp; tường bao che, tường ngăn, tường thu hồi xây gạch không nung. Vật liệu hoàn thiện chính: nền nhà, nền hành lang, nền khu vệ sinh lát gạch ceramic; bậc cấp lát đá granite; cửa kính khung sắt kết hợp khung nhôm. Hoàn thiện tường sơn nước kết hợp ốp gạch, đá một số vị trí. Ngoài ra, công trình còn có hệ thống điện, cấp thoát nước, hệ thống báo cháy.

9.3. Khối phục vụ học tập:

a) Hội trường:

- Nhà cấp III, 01 tầng, diện tích xây dựng là 700m² (bao gồm ram dốc, tam cấp, bồn hoa). Cos cao độ của nền nhà so với mặt sân hoàn thiện là 0,75m; chiều cao tầng: 5,2m, chiều cao công trình là 10,55m, mái lợp tôn.

- Giải pháp kết cấu chính: Móng, cột, đà kiềng, dầm, sàn mái hành lang, sê nô, ô văng, lanh tô bằng BTCT; Mái tôn, xà gồ sắt hộp; vì kèo thép; tường bao che, tường ngăn, tường thu hồi xây gạch không nung. Vật liệu hoàn thiện chính: Nền nhà, nền hành lang, nền khu vệ sinh lát gạch ceramic; bậc cấp lát đá granite; cửa kính khung sắt kết hợp khung nhôm. Hoàn thiện tường sơn nước kết hợp ốp gạch, đá một số vị trí. Ngoài ra, công trình còn có hệ thống điện, cấp thoát nước, hệ thống báo cháy.

b) Nhà tập đa năng:

- Nhà cấp III, 01 tầng, diện tích xây dựng là 400m² (bao gồm ram dốc, tam cấp, bồn hoa). Cos cao độ của nền nhà so với mặt sân hoàn thiện là 0,45m; chiều cao tầng: 15,2m, mái lợp tôn.

- Giải pháp kết cấu chính: Móng, cột, đà kiềng, dầm, sàn mái hành lang, sê nô, ô văng, lanh tô bằng BTCT; mái lợp tôn, xà gồ sắt hộp; vì kèo thép; tường bao che, tường ngăn, tường thu hồi xây gạch không nung. Vật liệu hoàn thiện chính:

Nền nhà, nền hành lang, nền khu vệ sinh lát gạch ceramic; nền thi đấu lót sàn gỗ; bậc cấp lát đá granite; cửa kính khung sắt kết hợp khung nhôm. Hoàn thiện tường sơn nước kết hợp ốp gạch, đá một số vị trí. Ngoài ra, công trình còn có hệ thống điện, cấp thoát nước, hệ thống báo cháy.

c) Căn tin:

- Nhà cấp III, 01 tầng, diện tích xây dựng là 520m² (bao gồm ram dốc, tam cấp, bồn hoa). Cos cao độ của nền nhà so với mặt sân hoàn thiện là 0,45m; chiều cao từ nền đến trần: 3,9m, chiều cao công trình là 8,15m, mái lợp tôn.

- Giải pháp kết cấu chính: Móng, cột, đà kiềng, dầm, sàn mái hành lang, sê nô, ô văng, lanh tô bằng BTCT; mái lợp tôn, xà gồ sắt hộp; vì kèo thép; tường bao che, tường ngăn, tường thu hồi xây gạch không nung. Vật liệu hoàn thiện chính: Nền nhà, nền hành lang, nền khu vệ sinh lát gạch ceramic; bậc cấp lát đá granite; cửa kính khung sắt kết hợp khung nhôm. Hoàn thiện tường sơn nước kết hợp ốp gạch, đá một số vị trí. Ngoài ra, công trình còn có hệ thống điện, cấp thoát nước, hệ thống báo cháy.

d) Nhà xe hai bánh học sinh và giáo viên:

- Nhà tiền chế, diện tích xây dựng là 300m². Cos cao độ của nền nhà so với mặt sân hoàn thiện là 0,02m; Chiều cao công trình 3,3m; mái lợp tôn.

- Giải pháp kết cấu chính: Móng, cột bằng BTCT; mái lợp tôn, xà gồ sắt hộp, vì kèo sắt, nền bê tông láng mặt.

e) Nhà bảo vệ:

- Nhà cấp IV, 01 tầng trệt, diện tích xây dựng 12m², Cos cao độ của nền nhà so với mặt sân hoàn thiện là 0,1m; chiều cao công trình 5,15m, mái lợp ngói loại 13 viên/m².

- Giải pháp kết cấu chính: Móng, cột, đà kiềng, dầm, sàn mái, sê nô, ô văng, lanh tô, bằng BTCT; Mái lợp ngói, li tô, cầu phong, xà gồ sắt hộp; tường bao che, tường ngăn, tường thu hồi xây gạch không nung; nền nhà, lát gạch ceramic; bậc cấp lát đá granite; cửa kính khung sắt kết hợp khung nhôm. Hoàn thiện tường sơn nước kết hợp ốp gạch, đá một số vị trí. Ngoài ra, công trình còn có hệ thống điện, hệ thống báo cháy.

9.4. Các hạng mục khác:

- Cổng hàng rào.
- Cột cờ.
- Sân đường nội bộ.
- Hệ thống cấp thoát nước ngoài nhà.
- Cây xanh thảm cỏ.
- Giếng khoan, bể nước ngầm 80m³.
- Hệ thống phòng cháy chữa cháy.
- San lấp mặt bằng.

9.5. Thiết bị: Thiết bị bàn ghế, thiết bị công trình.

10. Giá trị dự toán xây dựng công trình: **80.000.000.000** đồng (*Bằng chữ: Tám mươi tỷ đồng*).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng sau thuế:	62.408.568.850 đồng.
- Chi phí thiết bị:	5.672.870.000 đồng.
- Chi phí quản lý dự án:	1.164.365.903 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	3.832.799.271 đồng.
- Chi phí khác:	634.085.622 đồng.
- Chi phí dự phòng:	6.287.310.354 đồng.

11. Thời hạn sử dụng công trình: 35 (ba mươi lăm) năm.

12. Chủ đầu tư thực hiện các kiến nghị của Sở Xây dựng tại Công văn số 1478/SXD-QLXD ngày 18/6/2020 về việc báo cáo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình: Trường cấp II, III Long Phú, huyện Phú Riềng.

(*Kèm theo hồ sơ Thiết kế, bản vẽ thi công và dự toán công trình đã được Sở Xây dựng thẩm định tại Công văn số 1478/SXD-QLXD ngày 18/6/2020*).

Điều 2. Ủy ban nhân dân huyện Phú Riềng là Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư và xây dựng.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước Bình Phước, Chủ đầu tư, Đơn vị Tư vấn thiết kế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P.KT;
- Lưu VT.(Trung-38) 5

